

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 7, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Địa chỉ: 117 Qu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Bà Thái H – Tổng giám đốc ngân hàng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T – tổng Giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Số 67 Nguyễn Thị Đ, phường Tr, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn H
Đại diện theo pháp luật: ông Trần Văn N – Chủ tịch kiêm giám đốc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 06/2016/0000086622/ HĐTD- BacABank ngày 20/5/2016 và hợp đồng thế chấp số 06/2016/1619/HĐTC-BacABank lập ngày 20/5/2016. Ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần B là 236.609.945 đồng trong đó:

+ Tiền gốc là: 184.000.000 đồng

+ Tiền lãi trong hạn: 3.190.612 đồng

+ Tiền lãi quá hạn: 49.419.333 đồng

Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

- Ngày 30/7/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/8/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/9/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/10/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/11/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/12/2018: ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 54.000.000 đồng (Năm Mươi tư triệu đồng) tiền gốc và 52.609.945 đồng (Năm mươi hai triệu, sáu trăm lẻ chín ngàn, chín trăm bốn lăm đồng) tiền nợ lãi và lãi phạt.

Kể từ ngày 29/6/2018 ông Nam và bà Hà còn phải chịu khoản tiền lãi

phát sinh theo hợp đồng tín dụng 06/2016/0000086622/HĐTD-BacABank ngày 20/5/2016.

Trong trường hợp ông N và bà H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Bắc Á có quyền yêu cầu ông N, bà H thanh toán toàn bộ nợ một lần và có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 06/2016/1619/HĐTC-BacABank lập ngày 20/5/2016 tại văn phòng Công chứng Hải Vượng để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn N phải nộp: $(236.609.945 * 5\%) : 2 = 5.915.248$ đồng tiền án phí.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 5.823.000 đồng tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách theo biên lai số 0002837 ngày 12/6/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Bồ Trách;
- THA huyện Bồ Trách;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Mạnh Cường